

LUẬN ÁN TIẾN SĨ NHÂN HỌC

NGUYỄN THỊ HƯƠNG. Sinh kế của người Chil ở khu dự trữ sinh quyển Lang Biang, tỉnh Lâm Đồng: Truyền thống và biến đổi

Chuyên ngành: Nhân học

Mã số: 9 31 03 02

Người Chil có địa bàn cư trú truyền thống là cao nguyên Lâm Viên (Lang Biang), trong khu vực vườn quốc gia Bidoup Núi Bà, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình tồn tại, đấu tranh, thích nghi với điều kiện tự nhiên, người Chil đã sáng tạo ra một nền văn hóa độc đáo mang bản sắc riêng của dân tộc mình trong đó có hoạt động sinh kế. Do đặc điểm sống du canh du cư nên hoạt động sinh kế của người Chil vẫn phụ thuộc chặt chẽ vào rừng. Tuy nhiên, khi đất nước tiến hành đổi mới, để thích nghi với hoàn cảnh mới, người Chil đã từng bước thay đổi các hoạt động sinh kế cho phù hợp. Việc tìm hiểu sự biến đổi, thích nghi trong hoạt động sinh kế nhằm quản lý, bảo vệ và khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên của người Chil ở khu vực này là cần thiết và có ý nghĩa trong bối cảnh Lang Biang trở thành khu dự trữ sinh quyển thế giới.

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo, Luận án được kết cấu thành 4 chương: Chương 1- *Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý thuyết và địa bàn nghiên cứu.* Chương 2- *Sinh kế truyền thống của người Chil.* Chương 3- *Sinh kế của người Chil hiện nay.* Chương 4- *Xu hướng biến đổi và giải pháp phát triển sinh kế người Chil.* Dưới đây là một số nội dung nổi bật của Luận án.

Trước năm 1986, sinh kế của người Chil phụ thuộc hoàn toàn vào tự nhiên với

nền kinh tế khép kín, tự cung tự cấp. Các hoạt động sinh kế chính của họ là canh tác nương rẫy và khai thác các nguồn lợi tự nhiên từ rừng dựa trên những tri thức, kinh nghiệm của dân tộc mình nhằm thích nghi với điều kiện tự nhiên, môi trường sinh thái trên địa bàn cư trú. Công cụ sản xuất thô sơ, kỹ thuật canh tác đơn giản, hệ thống tưới tiêu phụ thuộc vào tự nhiên. Chăn nuôi và nghề thủ công đóng vai trò là hoạt động bổ trợ. Hoạt động trao đổi không phát triển, thỉnh thoảng mới có sự trao đổi vật lấy vật giữa người Chil và các dân tộc tại chỗ khác. Mặc dù sống phụ thuộc vào rừng nhưng do thời kỳ này dân số ít, tài nguyên trong rừng phong phú, khí hậu ôn hòa nên sinh kế của người Chil phát triển khá bền vững và hòa hợp với tự nhiên. Kết quả nghiên cứu của Luận án cho thấy, trong truyền thống người Chil sống hòa mình, thích nghi với tự nhiên, vì vậy hoạt động sinh kế của họ cũng gắn chặt với tự nhiên. Họ tìm cách thích nghi, khai thác và chinh phục tự nhiên theo cách riêng của dân tộc mình.

Từ sau năm 1986 đến nay, do nhiều yếu tố khách quan, chủ quan (như: các chính sách đất đai, các dự án đầu tư của Nhà nước, kinh tế thị trường, sức ép gia tăng dân số, sự giao lưu tiếp biến văn hóa giữa các dân tộc, biến đổi trong không gian văn hóa - tự nhiên - xã hội,...), hoạt động sinh kế của người Chil đã có nhiều biến đổi so với truyền thống. Họ chuyển từ canh tác nương rẫy du canh du cư sang định canh định cư, trước kia bắp là cây chủ lực thì nay cà phê là cây trồng chính. Sản xuất nông nghiệp chuyển từ tự cung tự cấp sang phục vụ sản xuất hàng hóa. Cách thức tiếp cận kỹ thuật chuyển từ truyền miệng trong cộng đồng sang quan sát cách làm của

người nơi khác chuyên đến, hoặc qua sách báo, từ cán bộ khuyến nông thông qua các lớp tập huấn, tham quan,...

Bằng phương pháp điền dã dân tộc học, phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm và điều tra bảng hỏi tại ba xã nằm ở vùng lõi, vùng đệm và vùng chuyển tiếp trong Khu dự trữ sinh quyển Lang Biang, Luận án đã quan sát, tìm hiểu về các hoạt động liên quan đến sinh kế trong truyền thống và hiện nay của người Chil, về sự biến đổi sinh kế cũng như mức độ thích nghi của người Chil trước sự thay đổi môi trường tự nhiên, các chính sách của Nhà nước đối với dân tộc này. Bên cạnh đó, Luận án phân tích toàn diện và hệ thống về sự tác động của hoạt động sinh kế của người Chil, đó là:

Chính sách đất đai đã làm cho nhiều người Chil bị thiếu hoặc không đủ đất để sản xuất. Nguyên nhân là Nhà nước đã quốc hữu hóa đất nên người Chil không được tự do khai thác, phải sản xuất trên những khoảnh đất nhất định trong khi kỹ thuật sản xuất, nguồn vốn tài chính không đảm bảo nên việc cải tạo đất đai gặp nhiều khó khăn dẫn đến năng suất cây trồng không cao. Ngoài ra, việc sống định canh định cư, sản xuất cố định trên những khoảnh đất nhất định đã làm thay đổi cơ bản những đặc trưng văn hóa, nghi lễ, tín ngưỡng của người Chil.

Thực trạng di dân (tự do và có tổ chức của Nhà nước) cũng tạo ra những xung đột trong quá trình phát triển bền vững tại Khu dự trữ sinh quyển Lang Biang. Việc di dân ồ ạt đã phá vỡ hệ sinh thái, văn hóa của người Chil và các dân tộc khác sống trong cùng khu vực. Bên cạnh đó, sự thiếu hiểu biết về phương cách sử dụng và chiếm hữu đất đai của người dân tộc tại chỗ là nguyên nhân chính dẫn đến những cuộc tranh chấp đất đai giữa họ và những người dân di cư tự do.

Nền kinh tế hàng hóa đã tạo nên sự sôi động trong giao thương, do đó người Chil

cũng như các dân tộc tại chỗ dễ dàng trao đổi hàng hóa. Ngoài ra, *quá trình hội nhập* của xã hội nhanh chóng, trong khi người Chil chưa kịp trang bị những tri thức cần thiết để hội nhập, đã tạo nên những xung đột trong nhận thức của người Chil với thế giới bên ngoài, đặc biệt là tầng lớp trẻ hầu như bị Kinh hóa. Thế hệ những người già cũng không thể hội nhập được vì hạn chế về học vấn nên không thể tiếp thu được các ứng dụng khoa học kỹ thuật, những đổi mới của xã hội.

Luận án chỉ ra sự biến đổi về mọi mặt kinh tế - xã hội - văn hóa đang diễn ra mạnh mẽ trong cộng đồng người Chil đã đặt ra những thách thức trong vấn đề phát triển bền vững của người Chil ở Khu dự trữ sinh quyển Lang Biang. Đó là những thách thức lớn trong việc giải quyết hài hòa những mâu thuẫn, xung đột giữa hai mặt phát triển kinh tế và duy trì, bảo tồn tập quán, văn hóa, tín ngưỡng của tộc người. Cốt lõi, tiền đề của vấn đề nằm ở giải pháp sinh kế. Hiện nay, vấn đề cải thiện sinh kế của người Chil trong khu vực này cũng đã có những tiền đề tích cực, nhiều hướng giải quyết khả thi. Tuy nhiên, để đi vào chiều sâu, hiệu quả với yêu cầu bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học ở khu vực này, Luận án cho rằng cần có những giải pháp phù hợp như: phát triển sinh kế cộng đồng; bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học. Để những giải pháp này đi vào thực tiễn cần có sự chung tay, đồng thuận từ Trung ương đến địa phương cũng như sự thay đổi trong nhận thức của người dân sống trong Khu dự trữ sinh quyển Lang Biang, đặc biệt là cộng đồng người Chil.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại Học viện Khoa học xã hội năm 2022.

TA.
giới thiệu